

a) Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện điều tra, thống kê, phân tích, phân loại cán bộ, công chức cấp xã phục vụ cho công tác lập quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

b) Tổng hợp quy hoạch, đào tạo cán bộ, công chức cấp xã; lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã 5 năm, hàng năm của địa phương gửi Bộ Nội vụ và tổ chức triển khai thực hiện.

c) Tổng hợp số lượng cán bộ, công chức được đào tạo hàng năm, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cơ sở hàng năm báo cáo về Bộ Nội vụ.

d) Trong phạm vi những quy định của Chính phủ, ban hành chế độ, chính sách phù hợp với thực tiễn của địa phương động viên, khuyến khích cán bộ, công chức cấp xã tham gia học tập.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 05/2004/QĐ-TTg ngày 08/01/2004 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc của Ủy ban Tồn số vô tuyến điện.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông ngày 25 tháng 5 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban Tồn số vô tuyến điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

Ủy ban Tồn số vô tuyến điện có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Tư vấn cho Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia, phân bổ băng tần phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức

sự phối hợp giữa các cơ quan trong việc sử dụng phổ tần số vô tuyến điện và xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật về tần số vô tuyến điện.

3. Giúp Thủ tướng Chính phủ giám sát việc phối hợp giữa các ngành có liên quan trong việc giải quyết nhiễu có hại và bảo đảm an toàn các giải tần số vô tuyến điện giữa các mạng thông tin phục vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

4. Giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức sự phối hợp giữa Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Bưu chính, Viễn thông trong công tác kiểm soát tần số vô tuyến điện; kiểm tra, kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý các vi phạm để bảo đảm an toàn thông tin và an ninh quốc gia.

Điều 2. Tổ chức của Ủy ban Tần số vô tuyến điện

1. Ủy ban Tần số vô tuyến điện gồm các thành viên sau đây:

- Chủ tịch Ủy ban: Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông.

- Các Phó Chủ tịch Ủy ban:

+ Thứ trưởng Bộ Quốc phòng,

+ Thứ trưởng Bộ Công an,

+ Thứ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông.

- Các Ủy viên Ủy ban:

+ Tư lệnh Binh chủng Thông tin liên lạc, Bộ Quốc phòng,

+ Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Khoa học kỹ thuật và Công nghệ, Bộ Công an,

+ Phó trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ,

+ Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Bộ Khoa học và Công nghệ,

+ Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Bộ Bưu chính, Viễn thông, ủy viên thường trực.

2. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan có trách nhiệm cử cán bộ đứng chức danh theo cơ cấu được quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Bộ máy giúp việc Ủy ban Tần số vô tuyến điện gồm có: Văn phòng Ủy ban và các Tiểu ban chuyên môn.

Văn phòng Ủy ban được đặt tại Cục Tần số vô tuyến điện thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông.

Chuyên viên của Văn phòng Ủy ban và các Tiểu ban chuyên môn do Chủ tịch Ủy ban Tần số vô tuyến điện quyết định theo đề nghị của các Bộ, ngành liên quan.

Điều 3. Chế độ làm việc của Ủy ban Tần số vô tuyến điện

1. Các thành viên của Ủy ban, chuyên viên của Văn phòng Ủy ban và các Tiểu ban chuyên môn làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và theo sự phân công của Ủy ban. Chủ tịch Ủy ban Tần số vô tuyến điện quyết định Quy chế làm việc của Ủy ban và nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức giúp việc.

2. Ủy ban Tần số vô tuyến điện có con dấu riêng. Kinh phí hoạt động của Ủy ban do ngân sách nhà nước cấp và được tổng hợp chung vào kinh phí của Bộ Bưu chính, Viễn thông.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 242/TTg ngày 27 tháng 4 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc của Ủy ban Tần số vô tuyến điện.

Chủ tịch Ủy ban Tần số vô tuyến điện, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 06/2004/QĐ-TTg ngày 08/01/2004 về việc giao nhiệm vụ đào tạo tiến sĩ cho Viện Nghiên cứu Đông Nam Á thuộc Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn quốc gia.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 11588/ĐHSDH ngày 01 tháng 12 năm 2003 và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 2662/BKH-CN-TCCB ngày 04 tháng 11 năm 2003,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao nhiệm vụ đào tạo tiến sĩ cho Viện Nghiên cứu Đông Nam Á thuộc Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn quốc gia; Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quy định các chuyên ngành đào tạo cụ thể.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn quốc gia và Viện trưởng Viện Nghiên cứu Đông Nam Á thuộc Trung tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Phạm Gia Khiêm